TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 224/2019/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 26 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2019/TL- ST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Văn Thanh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp An Th, xã An Phú Th, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc T và anh Văn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết .

Về án phí: Hai bên thỏa thuận

Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Văn Thanh T mỗi người nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp thay 75.000đ án phí cho anh T.

Số T tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ ngày 16/7/2019 theo biên lai số 0002145 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được khấu trừ vào tiền án phí chị T phải nộp.

Chị Phạm Thị Ngọc T được nhận lại 150.000đ T tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 ,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã An Phú Thuận (số 131 ngày 12/12/2013;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Loan